

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-BYT ngày 20/01/2021 của Bộ Y tế về việc phê ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác Dân số trong tình hình mới”.

UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên) đảm bảo thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn Thành phố ban hành nghị quyết, kế hoạch và đầu tư ngân sách về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

b) 85% người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi;

c) Phấn đấu 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm;

d) 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...);

đ) 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

e) 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng;

g) 100% các câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe;

h) Số xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hoặc có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đạt 90%;

l) Phấn đấu 100% người cao tuổi bị bệnh được khám và điều trị;

n) 100% bệnh viện, trừ bệnh viện chuyên khoa nhi có khoa lão hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi;

o) Số xã, phường đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi đạt ít nhất 50% năm 2030.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế trong xã hội;

- Đối tượng tác động: Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong hệ thống chính trị của Thành phố; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch và người dân toàn thành phố.

2. Phạm vi: Triển khai trên địa bàn toàn Thành phố.

3. Thời gian thực hiện: Kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, các nhà hoạch định chính sách, các chức sắc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng... về thách thức của quá trình già hóa dân số đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các hoạt động thích ứng với xã hội dân số già hóa; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

- Cấp uỷ, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện.

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

- Thường xuyên tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn Thành phố về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thông qua các hình thức như: xây dựng các chuyên mục, phát sóng trên truyền hình; chuyên trang, chuyên đề trên báo đài của Thành phố; tin, bài trên hệ thống loa phát thanh của địa phương; Tổ chức các cuộc giao lưu, tọa đàm, các cuộc thi tác phẩm, bài viết về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Biên soạn và nhân bản các sản phẩm truyền thông cung cấp tới đối tượng trên các nền tảng.

2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

- Nâng cao năng lực cho các bệnh viện (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) thực hiện khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tuyến dưới.

+ Nâng cao trình độ, chuyên môn kỹ thuật của các bệnh viện phục vụ cho người cao tuổi, triển khai ứng dụng kỹ thuật, công nghệ mới trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi tại bệnh viện Đầu ngành Lão khoa và tuyến Thành phố.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan đào tạo, tập huấn nâng cao về chuyên ngành lão khoa, thực hiện chuyển giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo tiến độ cho cán bộ tại khoa lão các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa của Thành phố.

+ Phối hợp với Trung ương xây dựng quy định về tiêu chí phòng khám lão khoa, khoa lão, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thuộc Sở Y tế.

- Nâng cao năng lực cho trạm y tế cấp xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng:

+ Thường xuyên tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, bao gồm: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; Hướng dẫn người cao tuổi các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe tại nhà;

+ Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi;

+ Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại Trạm Y tế và tại nơi cư trú;

+ Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe bao gồm cả quản lý, cấp phát thuốc bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi;

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn; giám sát, hỗ trợ thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng;

+ Rà soát và bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở, bao gồm cả trạm y tế xã, phường trong thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

- Thí điểm mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương qua đó đánh giá kết quả để triển khai mở rộng mô hình.

- Triển khai và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi nhằm chăm sóc sức khỏe thể chất và nâng cao tinh thần cho người cao tuổi.

- Thành lập các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi.

- Xây dựng và phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi.

- Xây dựng, triển khai mô hình xã, phường thân thiện với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, Internet...).

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở các tuyến: Bệnh viện Lão khoa, các bệnh viện trừ bệnh viện chuyên khoa nhi; Cơ sở y tế, trạm y tế cấp xã; cơ sở chăm sóc sức khỏe; cán bộ dân số và tình nguyện viên ở cơ sở.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các khoa lão, bệnh viện đa khoa tuyến Thành phố, tuyến cơ sở và các bệnh viện chuyên khoa (trừ chuyên khoa nhi) thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ dân số y tế các cấp.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới cộng tác viên dân số, hội viên hội người cao tuổi các cấp về kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

4. Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chính sách về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành quy định về khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện hệ thống: chỉ báo thống kê, giám sát; thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê theo quy định.

5. Nghiên cứu, hợp tác quốc tế

- Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến sức khỏe và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn Thành phố.

- Học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước và quốc tế nhằm chia sẻ kinh nghiệm về những vấn đề như: chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tăng cường liên doanh, liên kết; huy động các nguồn vốn, tài trợ quốc tế để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình, Đề án, Kế hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Kinh phí vận động, huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện và triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Hướng dẫn các xã/phường xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố ban hành cơ chế, chính sách phù hợp trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Chỉ đạo Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội, các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của Thành phố, bố trí nguồn lực thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành.

- Triển khai, lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các Chương trình, Đề án, Kế hoạch có liên quan nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Bộ Y tế, UBND Thành phố theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai hoạt động nghiên cứu liên quan đến sức khỏe và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Sở Y tế đề nghị các cơ quan báo chí và chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch; tuyên truyền người cao tuổi gương mẫu thực hiện xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh” trong cộng đồng dân cư, thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục – thể thao cho người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất cho người cao tuổi.

5. Hội người cao tuổi thành phố Hà Nội

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch; triển khai và giám sát việc thực hiện kế hoạch; có quy chế phối hợp, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, tư vấn, theo dõi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Lồng ghép các hoạt động của kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung của chương trình nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các chương trình, dự án khác về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Phối hợp với chính quyền, ban đại diện Hội người cao tuổi và các đoàn thể ở địa phương xây dựng kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức huy động nguồn lực và hỗ trợ thực hiện kế hoạch.

6. Các Sở, ban, ngành Thành phố

Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của kế hoạch; chỉ đạo lồng ghép các nội dung của kế hoạch vào kế hoạch của sở, ban, ngành cơ quan.

7. Cơ quan báo chí, truyền hình của Thành phố

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền về Luật người cao tuổi, các văn bản của Trung ương và Thành phố về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia triển khai, tuyên truyền, vận động Nhân dân và giám sát thực hiện Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương.
- Huy động, bố trí nguồn lực và khai thác lợi thế của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch.
- Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Y tế) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.  Ủy 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Đ/c PCT UBND Thành phố;
- UB MTTQ VN TP Hà Nội;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Phòng KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu VT, KGVX (HUYỀN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà